

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA - TIẾP CẬN TỪ GÓC ĐỘ TRIẾT HỌC

Nguyễn Đình Bắc (*)

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.

Email: bacnguyen2781@gmail.com

Nhận ngày 15 tháng 7 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 20 tháng 8 năm 2020.

Tóm tắt: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa thu hút sự quan tâm nghiên cứu của nhiều ngành khoa học xã hội và các nhà khoa học... Trong phạm vi bài viết, tác giả tập trung khái quát và luận giải tư tưởng về văn hóa của Người tiếp cận từ góc độ triết học, trực tiếp là về bản chất, quy luật hình thành, phát triển văn hóa và quan hệ biện chứng giữa văn hóa với các lĩnh vực khác của đời sống xã hội, như kinh tế, chính trị, xã hội, con người. Qua đó, góp phần làm sáng tỏ giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa và khẳng định những cống hiến to lớn của Người đối với công cuộc cải cách, xây dựng nền văn hóa mới Việt Nam.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa, giá trị văn hóa.

Với tầm vóc của một lãnh tụ thiên tài, anh hùng giải phóng dân tộc và nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam, Hồ Chí Minh đã để lại cho chúng ta một di sản tư tưởng vô cùng quý báu về nhiều lĩnh vực, trong đó có văn hóa. Trên thực tế, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa là một bộ phận quan trọng trong hệ thống tư tưởng của Người, chứa đựng những nội dung phong phú và sâu sắc, có giá trị to lớn cả về phương diện lý luận lẫn thực tiễn. Việc tiếp cận, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa diễn ra ở nhiều phương diện, trên nhiều khía cạnh khác nhau, trong đó cách tiếp cận và nghiên cứu từ góc độ triết học luôn có giá trị đặc sắc.

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về bản chất của văn hóa

Thấm nhuần các giá trị văn hóa dân tộc, thấu thái tinh hoa văn hóa của nhiều dân tộc trên thế giới, đặc biệt là sự tiếp thu sâu sắc ánh sáng khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, hòa mình trong hoạt động thực tiễn phong phú, cộng với phẩm chất thiên tài, ở Hồ Chí Minh đã hình thành nên các quan điểm, luận điểm khoa học, sáng tạo về văn hóa. Người khẳng định: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương

thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”¹.

Từ quan niệm nói trên về bản chất của văn hóa, theo Hồ Chí Minh, văn hóa là một hiện tượng xã hội, không tách rời kinh tế, chính trị và đời sống con người, phản ánh các điều kiện xã hội. Tức là, văn hóa không phải là cái thần bí của thần linh, thượng đế sinh ra và ban phát cho con người, mà do chính hoạt động của con người sáng tạo ra trên cơ sở những tiền đề, điều kiện và quan hệ vật chất nhất định. Với cách tiếp cận đó, Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng, ở đâu có con người và hoạt động của con người ở đó sẽ nảy sinh ra văn hóa; khi con người khẳng định mình là “người”, thì khi đó văn hóa được hình thành một cách đầy đủ nhất. Do vậy, văn hóa là của con người, do con người, vì con người. Con người là chủ thể sáng tạo của văn hóa, nhưng văn hóa “hóa” con người, văn hóa lại trở thành phương thức sinh tồn, là môi trường sống của con người, phục vụ con người, làm cho con người ngày càng phát triển, hoàn thiện nhân cách của mình. Văn hóa thể hiện trình độ phát triển của con người và xã hội loài người trong quá trình tổ chức đời sống, hưởng thụ các giá trị vật chất, tinh thần do chính mình tạo ra.

Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, văn hóa còn được hiểu là toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần được con người sáng tạo ra trong quá trình tồn tại, phát triển. Theo đó, nguồn gốc sâu xa của văn hóa chính là do nhu cầu sinh tồn của con người

(gồm nhu cầu vật chất và nhu cầu tinh thần). Những nhu cầu này luôn luôn thay đổi, bởi con người không bao giờ bằng lòng với những cái mà tự nhiên ban tặng hay những gì đã có. Đây lại là động lực cơ bản thúc đẩy con người hoạt động và sáng tạo, cải tạo tự nhiên, xã hội, tạo ra của cải vật chất và tinh thần nhằm phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của mình. Đó cũng chính là quá trình sáng tạo văn hóa của con người - một hoạt động khác hẳn về chất so với hoạt động mang tính bản năng, bản năng của các loài động vật.

Không chỉ hiểu và khái quát văn hóa theo nghĩa rộng là tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt, bao gồm cả sinh hoạt vật chất và sinh hoạt tinh thần của xã hội, trong các bài viết, bài nói của mình, Hồ Chí Minh còn đề cập đến khái niệm văn hóa theo nghĩa hẹp. Theo đó, văn hóa bao gồm hệ thống các hoạt động về giáo dục, khoa học, văn học, nghệ thuật, đạo đức, lối sống,... Nghĩa là, hoạt động văn hóa là hoạt động sản xuất ra những giá trị tinh thần nhằm giáo dục con người hướng tới các giá trị Chân - Thiện - Mỹ. Với cách hiểu đó, theo Hồ Chí Minh, bản chất của văn hóa là một hiện tượng thuộc lĩnh vực tinh thần của đời sống xã hội, “văn hóa là một kiến trúc thượng tầng”² và là một trong những hình thái ý thức xã hội. Bởi trên thực tế, văn hóa tuy gồm hai lĩnh vực cơ bản là văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần, song bên cạnh những sản phẩm

¹ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.3, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.458.

² Hồ Chí Minh (1997), *Về văn hóa*, Bảo tàng Hồ Chí Minh xuất bản, Hà Nội, tr.320.

vật chất phục vụ đời sống con người, như các công cụ, các phương tiện đáp ứng nhu cầu ăn, mặc, ở, đi lại, giao tiếp..., văn hóa chủ yếu là các sản phẩm và hoạt động tinh thần, như ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, v.v..

2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về quy luật hình thành, phát triển văn hóa

Văn hóa vốn là một hiện tượng xã hội mang tính phong phú, phức tạp, song theo Hồ Chí Minh, văn hóa nảy sinh, tồn tại và phát triển tuân theo quy luật, lôgic và trật tự riêng của nó, trước hết là quy luật: *Nhân dân - chủ thể sáng tạo văn hóa*. Hồ Chí Minh nhìn thấy vai trò to lớn của nhân dân trong việc sáng tạo văn hóa. Văn hóa không chỉ là sự sáng tạo riêng của các vĩ nhân, các nghệ sỹ, nghệ nhân, của giai cấp thống trị..., mà văn hóa trước hết và chủ yếu là của nhân dân, do nhân dân sáng tạo ra. Người khẳng định, quần chúng không chỉ là người sáng tạo ra những của cải vật chất cho xã hội, mà còn là người sáng tác các giá trị văn hóa: “Quần chúng còn là người sáng tác nữa... Những câu tục ngữ, những câu vè, ca dao rất hay là những sáng tác của quần chúng. Các sáng tác ấy rất hay mà lại ngắn, chứ không “trường thiên đại hải”, dầy cà ra dầy muống... Những sáng tác ấy là những hòn ngọc quý”³.

Đồng thời, quần chúng nhân dân cũng là người kiểm nghiệm và hưởng thụ các sản phẩm văn hóa. Chính vì thế, đội ngũ cán bộ văn hóa “cần phải giúp những sáng tác của quần chúng... Muốn làm như thế thì cố nhiên là phải có chính trị, có kỹ thuật, thì mới mài cho viên ngọc ấy thành

tốt, khéo và đẹp”⁴. Do đó, theo Hồ Chí Minh, nguồn gốc, động lực, cơ sở hình thành, phát triển văn hóa xuất phát từ nhân dân, nằm trong nhân dân. Chính vì vậy, công tác văn hóa phải quán triệt và thực hiện tốt quan điểm: Quần chúng sáng tạo và văn hóa là sự nghiệp của dân, do dân và vì dân.

Cũng từ luận giải nói trên, Hồ Chí Minh còn chỉ ra một quy luật khác của sự hình thành, phát triển văn hóa, đó là: *Văn hóa ra đời để phục vụ nhân dân*. Văn hóa phụng sự nhân dân, lấy hạnh phúc của nhân dân, của dân tộc làm cơ sở. Đây là quan điểm xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa. Bởi lẽ, với tính cách phương thức sinh tồn của con người, văn hóa được tạo ra để phục vụ cuộc sống con người. Con người vừa là chủ thể sáng tạo, vừa là chủ thể thụ hưởng các giá trị văn hóa. Do vậy, theo Hồ Chí Minh, văn hóa phải hướng vào phục vụ đại đa số nhân dân, chứ không phải là độc quyền hưởng thụ của giai cấp thống trị, bóc lột và tầng lớp trí thức. Người chỉ rõ: “Văn hóa phải thiết thực phục vụ nhân dân, góp phần vào việc nâng cao đời sống vui tươi, lành mạnh của quần chúng”⁵.

Hồ Chí Minh cho rằng, văn hóa muốn phục vụ quần chúng nhân dân thì phải có chất liệu của cuộc sống, liên hệ và đi sâu vào đời sống của nhân dân; phải thấy, xem, ghi chép, chỉ có thực tiễn đời sống của nhân dân mới đem lại nguồn sinh khí vô tận cho văn nghệ, cung cấp những chất

³ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.11, tr.559

⁴ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.11, tr.559.

⁵ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.12, tr.470.

liệu không bao giờ cạn cho văn nghệ sĩ. Người nói: “Chỉ có nhân dân mới nuôi dưỡng cho sáng tác của nhà văn bằng nguồn nhựa sống, còn nếu nhà văn quên điều đó - nhân dân cũng sẽ quên anh ta”⁶. Mọi sáng tác phải “từ trong quần chúng ra. Về sâu trong quần chúng” để hiểu thấu dân tình, dân tâm, dân ý.

Mặt khác, Hồ Chí Minh chỉ rõ, *kế thừa, phát triển văn hóa dân tộc và tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại* cũng là một trong những quy luật hình thành, phát triển văn hóa nói chung, văn hóa dân tộc Việt Nam nói riêng. Thực tiễn chứng minh, không có nền văn hóa nào xuất hiện từ hư vô. Mỗi nền văn hóa chỉ phát triển vững chắc khi kế thừa được những giá trị trong kho tàng lịch sử văn hóa trước nó. Đó là sự kế thừa luôn bao hàm ý nghĩa của những bước hoàn thiện để vượt lên trên. Hồ Chí Minh viết: “Cái gì cũ mà xấu, thì phải bỏ. Thí dụ: Ta phải bỏ hết tính lười biếng, tham lam. Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý... Cái gì cũ mà tốt, thì phải phát triển thêm”⁷. Cho nên, theo Người, càng thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin bao nhiêu, thì càng phải coi trọng những truyền thống văn hóa tốt đẹp của cha ông bấy nhiêu. Chúng ta phải biết giữ gìn, khôi phục những yếu tố tích cực, loại bỏ những yếu tố tiêu cực trong đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, không được lấy những gì tiêu cực, lạc hậu của quá khứ cho cuộc sống hiện tại.

Theo đó, bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống phải gắn liền với phát triển, nâng nó lên một trình độ và chất lượng

mới nhằm đáp ứng trình độ văn hóa ngày càng cao của nhân dân. Hồ Chí Minh xác định, những mục tiêu cơ bản mà cách mạng Việt Nam cần đạt được trong lĩnh vực văn hóa là: “Phải triệt để tẩy trừ mọi di tích thuộc địa và ảnh hưởng nô dịch của văn hóa đế quốc. Đồng thời, phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc và hấp thụ những cái mới của văn hóa tiên bộ thế giới, để xây dựng một nền văn hóa Việt Nam có tính chất dân tộc, khoa học và đại chúng”⁸.

Cùng với việc coi trọng kế thừa, phát triển bản sắc văn hóa dân tộc, Hồ Chí Minh còn phê phán những thói lai căng văn hóa, quá đề cao văn hóa ngoại mà xem nhẹ văn hóa dân tộc trong một bộ phận giới trí thức, văn nghệ sỹ và cảnh báo về nguy cơ “mất gốc” văn hóa. Người viết: “Có những trí thức Việt Nam rất thông thuộc lịch sử, địa lý và các chuyện thần thoại của nước Pháp, Hy Lạp và La Mã. Nhưng khi hỏi đến các vị anh hùng là tổ tiên, ông cha mình, hỏi đến địa lý nước mình thì mù tịt... coi chừng có nhiều người Việt Nam lại không hiểu rõ lịch sử, đất nước, con người và những cái vốn rất quý báu của mình bằng người nước ngoài”⁹. Đồng thời, Người dạy chúng ta phải giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, phát huy cốt cách dân tộc, tinh thần dân tộc,... để cổ vũ đồng bào ta, để giáo dục con cháu ta.

⁶ Hồ Chí Minh (1981), *Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận*, Nxb Văn học, Hà Nội, tr.516.

⁷ Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ.*, t.5, tr.112-113.

⁸ Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ.*, t.7, tr.40.

⁹ Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ.*, t.15, tr.671.

Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh cũng cho rằng, việc tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại để xây dựng nền văn hóa cách mạng là một nhu cầu tất yếu khách quan. Nền văn hóa Việt Nam được hình thành và phát triển trong lịch sử lâu dài của dân tộc không phải chỉ là kết quả vận động của riêng những yếu tố nội sinh, Người nói: “Văn hóa Việt Nam là ảnh hưởng lẫn nhau của văn hóa Đông phương và Tây phương chung đúc lại... Đông Phương hay Tây Phương có cái gì tốt ta học lấy để tạo ra một nền văn hóa Việt Nam. Nghĩa là lấy kinh nghiệm tốt của văn hóa xưa và văn hóa nay, trau dồi cho văn hóa thật có tinh thần thuần túy Việt Nam để hợp với tinh thần dân chủ”¹⁰.

Hồ Chí Minh khẳng định sự cần thiết phải kế thừa các giá trị văn hóa của nhân loại để làm phong phú, đa dạng văn hóa dân tộc, đồng thời Người phê phán “cách mượn” không phải lối, sự tiếp thu xô bồ mọi thứ của thiên hạ. Theo Người, cần tiếp thu những cái hay, cái tốt, cái đẹp trong văn hóa nhân loại để làm giàu thêm cho văn hóa dân tộc, biến chúng thành những yếu tố nội sinh của văn hóa Việt Nam. Đứng vững trên nền văn hóa dân tộc để chiếm lĩnh, thấu hóa những giá trị văn hóa bên ngoài, đó là bản lĩnh của dân tộc Việt Nam đã được thể hiện trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc.

Trong các giá trị văn hóa nhân loại, Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh đến chủ nghĩa Mác - Lênin. Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, chúng ta có một thế giới quan, nhân sinh quan cách mạng trong hành động và xử thế, có một cơ sở khoa học để

xây dựng nền văn hóa mới Việt Nam dân tộc và hiện đại. Trong đó, chủ nghĩa Mác - Lênin trở thành linh hồn của nền văn hóa mới, bởi giữa chúng có sự tương hợp các giá trị văn hóa. Trên tinh thần hiểu biết và nhìn nhận khoa học, Hồ Chí Minh đã thực hiện và lãnh đạo thành công quá trình giao lưu, tiếp biến và thu nhận các giá trị văn hóa tiên tiến của nhân loại để xây dựng nền văn hóa mới Việt Nam.

Chúng ta không chỉ cần tiếp thu, mà còn phải góp phần làm phong phú thêm văn hóa nhân loại. Hồ Chí Minh cho rằng, “mình có thể học cái hay của bất cứ nước nào ở Âu - Mỹ, nhưng điều cốt yếu là sáng tác. Mình đã hưởng cái hay của người thì cũng phải có cái hay cho người khác hưởng. Mình đừng chịu vay mà không trả”¹¹. Đây chính là sự vận dụng phép biện chứng trong giao lưu, đối thoại và tiếp biến giữa các nền văn hóa. Đúng như Hồ Chí Minh từng nhắc nhở: “Không chú trọng đến đặc điểm của dân tộc mình trong khi học tập kinh nghiệm của các nước anh em, là sai lầm nghiêm trọng, là phạm chủ nghĩa giáo điều. Nhưng nếu quá nhấn mạnh đặc điểm dân tộc để phủ nhận giá trị phổ biến của những kinh nghiệm lớn, cơ bản của các nước anh em, thì sẽ mắc sai lầm nghiêm trọng của chủ nghĩa xét lại”¹².

3. Quan niệm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ biện chứng giữa văn hóa với các lĩnh vực khác của đời sống xã hội

¹⁰ *Bác Hồ với văn nghệ sĩ* (1985), Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội, tr.52.

¹¹ Báo Cứu quốc, số ra ngày 9-10-1945.

¹² Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.11, tr.97 - 98.

Văn hóa là nền tảng tinh thần bảo đảm cho xã hội phát triển toàn diện, bền vững và nhân văn. Văn hóa không tồn tại biệt lập, tách rời, mà nó có mối quan hệ chặt chẽ với các mặt, các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Như Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề phải chú ý, coi trọng ngang nhau là: Chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa. Đây là bốn vấn đề, lĩnh vực chủ yếu của đời sống xã hội và giữa chúng có mối quan hệ mật thiết với nhau, góp phần làm cho “đời sống văn hóa của quần chúng ngày thêm tiến bộ, nền văn học nghệ thuật với nội dung xã hội chủ nghĩa và tính chất dân tộc, ngày càng phát triển mạnh mẽ”¹³.

Một là, mối quan hệ biện chứng giữa văn hóa với kinh tế.

Vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức, giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, giữa kiến trúc thượng tầng và cơ sở hạ tầng vào xem xét văn hóa, Hồ Chí Minh chỉ rõ: Kinh tế là yếu tố quyết định tính chất và diện mạo của văn hóa, kinh tế phát triển sẽ tạo nền tảng, điều kiện vật chất cho phát triển văn hóa. Người nói: “Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hóa. Vì sao không nói phát triển văn hóa và kinh tế? Tục ngữ ta có câu: Có thực mới vực được đạo; vì thế kinh tế phải đi trước”¹⁴.

Rõ ràng, kinh tế có vai trò quyết định đối với các lĩnh vực khác của đời sống xã hội, do đó văn hóa không tách rời kinh tế, không đứng ngoài “mà phải ở trong kinh

tế”. Phát triển văn hóa nằm trong từng bước phát triển kinh tế với tư cách vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội. Theo Hồ Chí Minh, khi văn hóa được phát triển thì sẽ tạo ra động lực to lớn, chủ động tác động tích cực trở lại đối với kinh tế, góp phần thúc đẩy xây dựng và phát triển kinh tế, phục vụ sự nghiệp cách mạng của nhân dân. Người nói: “Trình độ văn hóa của nhân dân nâng cao sẽ giúp chúng ta đẩy mạnh công cuộc khôi phục kinh tế, phát triển dân chủ. Nâng cao trình độ văn hóa của nhân dân cũng là một việc cần thiết để xây dựng nước ta thành một nước hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”¹⁵.

Hai là, mối quan hệ biện chứng giữa văn hóa với chính trị.

Văn hóa là lĩnh vực thuộc đời sống tinh thần nên quá trình vận động, phát triển của nó chịu sự quy định, chi phối bởi trình độ, tính chất của chính trị. Đặc điểm và trình độ phát triển của chính trị quyết định phương hướng, nội dung phát triển văn hóa. Trên cơ sở đường lối chính trị của giai cấp thống trị trong xã hội, văn hóa lấy đó làm mục tiêu, xác định phương thức hoạt động. Mọi hoạt động của văn hóa đều hướng vào quán triệt và tổ chức đưa hệ tư tưởng của giai cấp thống trị thâm nhập và thấm thấu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Văn hóa với chính trị có quan hệ chặt chẽ với nhau. Có chính trị mới có văn hóa, xưa kia chính trị

¹³ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.14, tr.275.

¹⁴ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.12, tr.470.

¹⁵ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.10, tr.458-459.

bị đàn áp, nền văn hóa của ta vì thế không nảy sinh được. Nay nước ta đã độc lập, tinh thần được giải phóng, cần phải có một nền văn hóa hợp với khoa học và hợp cả với nguyện vọng của dân”¹⁶. Theo đó, Người nhấn mạnh: “Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị”¹⁷.

Không những xác định vai trò chi phối, quyết định của chính trị đối với văn hóa, Hồ Chí Minh còn chỉ ra vai trò to lớn của văn hóa đối với chính trị. Văn hóa phải tham gia vào thực hiện các nhiệm vụ chính trị, tham gia cách mạng, kháng chiến và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người khẳng định: “Trong sự nghiệp vĩ đại kháng chiến kiến quốc của dân tộc ta, văn hóa gánh một phần rất quan trọng”¹⁸; “văn hóa cũng là mặt trận”, “văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”, v.v.. Văn hóa mà Hồ Chí Minh đề cập ở đây có cả văn hóa chính trị, văn hóa đạo đức..., đó đều là những thành tố hết sức quan trọng, chứa đựng những giá trị cốt lõi, chuẩn mực cơ bản được hình thành trong thực tiễn đấu tranh của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng ta. Mặt khác, khi thực hiện nhiệm vụ “soi đường cho quốc dân đi”, văn hóa không chỉ góp phần nâng cao dân trí, mà còn góp phần làm cho nhân dân tự ý thức được sức mạnh của mình, vị trí, vai trò, trách nhiệm chính trị của mình trong sự nghiệp cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đồng thời, theo tư tưởng của Người, ý nghĩa và bản chất đích thực của vai trò văn hóa còn

góp phần giúp sự hoạch định đường lối chiến lược, sách lược của Đảng ta trở nên đúng đắn, khoa học, phản ánh đầy đủ lợi ích, nguyện vọng của nhân dân.

Ba là, vai trò của văn hóa với việc xây dựng con người Việt Nam trong thời đại mới.

Hồ Chí Minh cho rằng: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản, phải xây dựng con người xã hội chủ nghĩa”¹⁹. Đó phải là con người “vừa hồng, vừa chuyên”, vừa có đức, vừa có tài, trong đó văn hóa đạo đức phải là gốc rễ. Con người Việt Nam mới ấy không thể sinh ra ngay lập tức, mà được hình thành từng bước trong quá trình đấu tranh cách mạng và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đây là một công việc phải được tiến hành thường xuyên, lâu dài, khó khăn và phức tạp. Bởi lẽ, con người cũ với những thói quen, nếp sống của xã hội cũ..., đã ăn sâu, bám rễ trong tư duy và hành động của họ; còn xã hội mới - xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đang xây dựng là một xã hội hoàn toàn mới về chất và chưa có tiền lệ trong lịch sử dân tộc. Giải quyết những mâu thuẫn này, qua đó thực hiện thành công trọng trách nói trên chính là nhiệm vụ hàng đầu của văn hóa. Như Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng, văn hóa có tác dụng đấu tranh, phê phán nạn tham nhũng, sự lười biếng, thói phù hoa, xa xỉ, qua đó cải tạo xã hội cũ, từng bước xây dựng xã hội

¹⁶ Hồ Chí Minh (1993), *Biên niên tiểu sử*, t.3, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.16.

¹⁷ Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ.*, t.7, tr.246.

¹⁸ Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ.*, t.5, tr.577.

¹⁹ Hồ Chí Minh (2011), *Sđđ.*, t.12, tr.69.

mới. Hồ Chí Minh khẳng định: “Đối với những thói xấu đó, văn nghệ cũng cần phải phê bình rất nghiêm khắc, nhằm làm cho xã hội ta ngày càng lành mạnh tốt đẹp hơn”²⁰. Người còn nhấn mạnh, phải đem văn hóa lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ, phải “xúc tiến công tác văn hóa để đào tạo con người mới và cán bộ mới”²¹.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa là một kho tàng lý luận quý giá, là di sản chứa đựng nhiều giá trị. Giá trị đó khi tiếp cận, luận giải dưới góc độ triết học lại càng được thể hiện đầy đủ, rõ nét và sinh động hơn bao giờ hết. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa là cơ sở khoa học, kim chỉ nam để Đảng ta hoạch định đường lối, chính sách xây dựng nền văn hóa mới, đó là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đặc biệt, trong điều kiện hiện nay, quá trình hội nhập quốc tế và hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cũng như quá trình xây dựng đất nước..., đã và đang đặt ra cho sự phát triển nền văn hóa Việt Nam những yêu cầu mới, nhất là việc “xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học; xây dựng văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội”²². Điều này càng đòi hỏi phải tiếp tục nghiên cứu, vận dụng sáng tạo hơn nữa tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa từ góc độ triết học.

Trong điều kiện hiện nay, Đảng và Nhà nước cần quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, *một mặt*,

phát huy những giá trị tốt đẹp của văn hóa dân tộc; *mặt khác*, tích cực tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại; đồng thời giải quyết tốt mối quan hệ giữa văn hóa và các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội để văn hóa thực sự vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Cần làm cho các giá trị văn hóa thấm sâu, lan tỏa vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, chuyển hóa những giá trị văn hóa thành sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam.

Ngoài ra, cần tạo lập môi trường và điều kiện thuận lợi để xây dựng con người Việt Nam đẹp về nhân cách, đạo đức, tâm hồn; cao về trí tuệ, năng lực, kỹ năng sáng tạo; khỏe về thể chất; nâng cao trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật; phát huy tốt vai trò chủ thể sáng tạo trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, trong mọi hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội đều phải coi trọng nhân tố văn hóa, con người,... Khuyến khích tự do sáng tạo trong hoạt động văn hóa, văn học nghệ thuật để tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị cao, có sức lan tỏa lớn, xứng đáng với tầm vóc của dân tộc,... Coi trọng bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc; nâng cao năng lực hưởng thụ văn hóa của nhân dân. □

²⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.13, tr.504.

²¹ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd.*, t.7, tr.40.

²² Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, tr.28-29.